

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

### 1. Thông tin chung về môn học

- Tên môn học (tiếng Việt) : Quản trị chuỗi cung ứng nông sản
- Tên môn học (tiếng Anh) : Agricultural Products Supply Chain Management
- Mã học phần : AEEO825
- Số tín chỉ: : 2 (2,0)
- Điều kiện tham gia môn học :
  - Môn học tiên quyết :
  - Môn học trước : Marketing căn bản
  - Môn học song hành :
- Bộ môn: : Quảng trị kinh doanh
- Khoa: : Khoa Kinh tế
- Phân bổ thời gian : 10 tuần (30 tiết)
- Học kỳ : Học kỳ 2 năm thứ 1
- Môn học thuộc khối kiến thức :

Cơ bản <input type="checkbox"/>		Cơ sở ngành <input type="checkbox"/>		Chuyên ngành <input checked="" type="checkbox"/>	
Bắt buộc <input type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>	Bắt buộc <input type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>	Bắt buộc <input type="checkbox"/>	Tự chọn <input checked="" type="checkbox"/>

- Ngôn ngữ giảng dạy : tiếng Anh  tiếng Việt

### 2. Thông tin về giảng viên:

- Họ và tên : Lê Quang Thông
- Học hàm, học vị : Tiến sĩ, Giảng viên chính
- Thời gian, địa điểm làm việc : từ 7:00 đến 16:00 (Thứ Hai – Thứ Sáu), PV225  
Nhà Phụng Vỹ, Trường ĐHNL TpHCM
- Điện thoại : 0908156489
- Email : [lqthong\\_kt@hcmuaf.edu.vn](mailto:lqthong_kt@hcmuaf.edu.vn)
- Các hướng nghiên cứu: : nghiên cứu marketing, quản lý kinh tế, chính sách kinh tế, chuỗi cung ứng, phát triển du lịch nông thôn

### 3. Mô tả môn học

Môn học cung cấp cho sinh viên những khái niệm về chuỗi cung ứng và hệ thống chuỗi cung ứng nông sản, kiến thức cơ bản về thị trường và nối kết thị trường trong chuỗi cung ứng nông sản. Học phần trang bị kiến thức quản trị chuỗi cung ứng với sự

tham gia của các tác nhân sản xuất, phân tích và đánh giá hiệu quả chuỗi cung ứng, và cơ sở nâng cao năng lực cạnh tranh và phát triển trên thị trường.

#### 4. Mục tiêu và chuẩn đầu ra (Course Objectives – viết tắt là COs)

##### 4.1 Mục tiêu

Môn học cung cấp cho sinh viên kiến thức cơ bản về quản trị chuỗi cung ứng nông sản, cung cấp kiến thức về thiết lập, phân tích, đánh giá hệ thống chuỗi cung ứng nói chung và nông sản nói riêng. Sinh viên được học kỹ năng phân tích và đánh giá hiệu quả hoạt động chuỗi cung ứng nông sản, thực hành bài tập, thuyết trình kết quả bài tập nhóm. Ngoài ra, sinh viên được rèn luyện, phát huy tinh thần thái độ học tập, nghiên cứu theo quy chế giáo dục và nội quy của trường, khoa và yêu cầu của môn học.

##### 4.2 Mức độ đóng góp của môn học vào chuẩn đầu ra của chương trình (PLOs)

Môn học đóng góp cho chuẩn đầu ra sau đây của CTĐT (program learning outcome - PLOs) theo mức độ sau:

Mã HP	Tên HP	Mức độ đóng góp của học phần cho CDR của CTĐT									
		PLO1	PLO2	PLO3	PLO4	PLO5	PLO6	PLO7	PLO8	PLO9	PLO10
	Quản trị Chuỗi cung ứng nông sản	s	S	S	S	S	S	S	S	s	s

*s: Có đóng góp/liên quan nhưng không nhiều; S: Đóng góp nhiều/liên quan nhiều*

##### 4.3 Chuẩn đầu ra của môn học (Course Learning Outcomes – CLOs)

Môn học đóng góp cho chuẩn đầu ra của Chương trình Đào tạo. Sau khi học xong học phần, người học có khả năng được trình bày trong bảng sau:

Ký hiệu	Chuẩn đầu ra của môn học Hoàn thành môn học này, học viên thực hiện được	CDR của CTĐT
	<b>Kiến thức</b>	
CLO1	Hiểu các khái niệm căn bản của marketing	PLO1 PLO2
CLO2	Hiểu các khái niệm căn bản về chuỗi cung ứng, quản trị chuỗi	PLO1 PLO2
CLO3	Nội dung, tính chất, chức năng, vận hành, quản lý chuỗi cung ứng nói chung và chuỗi cung ứng thực phẩm nói riêng	PLO2 PLO3
	<b>Kỹ năng</b>	
CLO4	Đánh giá điều kiện thị trường liên quan hoạt động chuỗi cung ứng và chuỗi cung ứng thực phẩm	PLO3 PLO4 PLO5
CLO5	Trình bày, phân tích và đánh giá hoạt động liên kết giữa các tác nhân trong chuỗi cung ứng thực phẩm	PLO3 PLO4 PLO5

CLO6	Xây dựng kế hoạch logistics	PLO5 PLO6
CLO7	Tính toán, phân tích các chỉ tiêu đo lường và đánh giá hiệu quả chuỗi cung ứng	PLO5 PLO6 PLO7
CLO8	Sử dụng tốt các phương pháp phân tích hoạt động thuộc lĩnh vực chuỗi cung ứng	PLO7 PLO8
	<b>Thái độ và phẩm chất đạo đức</b>	
CLO9	Tích cực, chuyên cần, nghiêm túc.	PLO9
CLO10	Đoàn kết, hợp tác.	PLO10

## 5. Phương pháp giảng dạy và học tập

### 5.1 Phương pháp giảng dạy

- Giảng, trình bày nội dung bài giảng qua sử dụng trình chiếu LCD, video.
- Thảo luận, phân tích tình huống thực tế.
- Sử dụng báo cáo công trình nghiên cứu khoa học, dữ liệu thứ cấp trong giảng dạy.
- Khuyến khích, tạo điều kiện sinh viên tham gia tích cực trong lớp học.

### 5.2 Phương pháp học tập của sinh viên

- Yêu cầu sinh viên tham dự đầy đủ các buổi học, xem tài liệu chuẩn bị
- Sinh viên được khuyến khích phát biểu ý kiến, trả lời các câu hỏi trên lớp.
- Tự học, nghiên cứu độc lập và phối hợp nghiên cứu nhóm.

## 6. Nhiệm vụ của sinh viên

- Tham dự tối thiểu được 70% tổng số buổi học trên lớp.
- Chuyên cần, tích cực, chủ động trong tự học, nghiên cứu.
- Tham gia làm bài tập nhóm, hiện diện trong buổi báo cáo thuyết trình seminar.
- Sinh viên dự kiểm tra cuối học phần, nghiêm túc.

## 7. Đánh giá và cho điểm

Thang điểm: 10  
Kế hoạch đánh giá và trọng số

**Bảng 1. Matrix đánh giá CDR của môn học (CLOs)**

Các KQHTMD của môn học	Chuyên cần (10%)	Tiểu luận (30%)	Thi cuối kỳ (60%)
------------------------	------------------	-----------------	-------------------

CLO1	X		
CLO2	X		
CLO3	X		X
CLO4	X		X
CLO5	X	X	X
CLO6	X	X	
CLO7	X	X	X
CLO8	X	X	X
CLO9	X	X	X
CLO10	X	X	

**Bảng 2. Rubric đánh giá môn học**

**Rubric 1: Đánh giá mức độ tham gia lớp học (10%)**

Tiêu chí	Tỉ lệ (%)	Mô tả mức chất lượng			
		Xuất sắc	Tốt	Đạt yêu cầu	Chưa đạt
		10 - 9	8 - 7	6 - 4	< 4
Có mặt trên lớp (*)	70	91%-100% tổng số buổi học của học phần	86%-90% tổng số buổi học của học phần	70%-85% tổng số buổi học của học phần	< 70% tổng số buổi học của học phần
Thái độ tham dự	30	Nhiệt tình phát biểu, đặt câu hỏi, và tham gia các hoạt động trên lớp	Có phát biểu, đặt câu hỏi, và tham gia các hoạt động trên lớp	Rất ít khi phát biểu, đặt câu hỏi, và tham gia các hoạt động trên lớp	Không bao giờ phát biểu, đặt câu hỏi hay tham gia các hoạt động trên lớp

**Rubric 2. Đánh giá tiêu luận cá nhân (30%)**

Tiêu chí	Tỉ lệ (%)	Mô tả mức chất lượng			
		Xuất sắc	Tốt	Đạt yêu cầu	Chưa đạt
		10 - 9	8 - 7	6 - 5	≤ 4
Thời gian nộp tiêu luận	10	Đúng thời hạn	Trễ 1 ngày	Trễ 2 ngày	Trễ từ 3 ngày hoặc hơn

Nội dung của tiểu luận	70	Đáp ứng đầy đủ nội dung yêu cầu; Có thảo luận thêm các kết quả (phân tích, so sánh, đánh giá)	Đạt được >70 - 90% yêu cầu về nội dung; Rất ít thảo luận thêm (phân tích, so sánh, đánh giá)	Đạt được 70-50% nội dung yêu cầu; Rất ít hoặc không có thảo luận thêm (phân tích, so sánh, đánh giá)	Đạt được dưới 50% nội dung yêu cầu; Hoàn toàn không có thảo luận thêm
Hình thức bài tiểu luận	20	Bố cục rõ ràng hợp lý; Không có hoặc rất ít lỗi chính tả (<10 lỗi); Minh họa rõ ràng với các chú thích (hình ảnh, sơ đồ, bảng biểu)	Bố cục tương đối rõ ràng, hợp lý; Tương đối ít lỗi chính tả và định dạng (10 - <20 lỗi chính tả hoặc định dạng); Minh họa tương đối rõ ràng với các chú thích (hình ảnh, sơ đồ, bảng biểu)	Bố cục tương đối rõ ràng, hợp lý; Khá nhiều lỗi chính tả và định dạng (20 - <30 lỗi chính tả hoặc định dạng); Minh họa không rõ ràng cùng với các chú thích (hình ảnh, sơ đồ, bảng biểu)	Bố cục không rõ ràng, không hợp lý; Rất nhiều lỗi chính tả và định dạng (>30 lỗi chính tả hoặc định dạng); Minh họa không rõ ràng cùng với các chú thích (hình ảnh, sơ đồ, bảng biểu)

**Rubric 3: Đánh giá bài thi kết thúc môn học (60%)**

Tiêu chí	Tỉ lệ (%)	Mô tả mức chất lượng			
		Xuất sắc	Tốt	Đạt yêu cầu	Chưa đạt
		10 - 9	8 - 7	6 - 5	≤ 4
Mức độ hoàn thành các câu lý thuyết căn bản	40	Hoàn thành >80% số câu	Hoàn thành từ 50 - 80% số câu	Hoàn thành 30 - 50% số câu	Hoàn thành <30% số câu Phạm quy khi làm bài kiểm tra.
Mức độ thể hiện chất lượng các câu trả lời nâng cao	60	Đạt được > 80% câu trả lời đúng	Đạt được 50 - 80% câu trả lời đúng	Đạt được 20 - <50% câu trả lời đúng	Đạt dưới 20% câu trả lời đúng

## 8. Học liệu

### Giáo trình và tài liệu tham khảo

TT	Tên tác giả	Năm xuất bản	Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản	NXB, tên tạp chí/ nơi ban hành
	Tiếng Anh			

1	Chopra, S. and P. Meindl (2016).	2016	<i>Supply Chain Management: Strategy, Planning and Operations.</i>	New Jersey: Prentice Hall
2	Michael A. Bourlakis & Paul W.H. Weightman (editors)	2004	<i>Food Supply Chain Management.</i>	Blackwell Publishing.
<b>Tiếng Việt</b>				
1	Tạ Văn Lợi (chủ biên)	2021	<i>Quản trị chuỗi cung ứng toàn cầu</i>	Nhà xuất bản Đại học Kinh tế Quốc dân
2	Võ Thị Thanh Lộc và Nguyễn Phú Sơn	2016	<i>Phân tích chuỗi giá trị sản phẩm</i>	Nhà xuất bản Đại học Cần Thơ
3	Thomas Reardon et.al.	2012	<i>The Quiet Revolution in Staple Food Value Chains Enter the Dragon, the Elephant and the Tiger</i>	ADB and IFPRI

## 9. Nội dung chi tiết môn học

Tuần	Nội dung	LLOs	Hoạt động dạy và học	Hoạt động đánh giá	CDR môn học (CLOs)
1	<b>Chương 1:</b> Dẫn nhập Marketing Tổng quan	LLO1: Nắm kiến thức căn bản liên quan LLO2: Nắm được kiến thức cơ bản về phân phối marketing nông sản	+ Giảng, đọc tài liệu căn bản liên quan. + Thuyết trình, sử dụng LCD, bài đọc. + Sinh viên học, trả lời câu hỏi, đọc và nghiên cứu bài.	Câu hỏi tại lớp.	CLO1, CLO2
2	<b>Chương 2:</b> Lý thuyết chuỗi cung ứng Mô hình chuỗi cung ứng nông sản	LLO2: Nắm được kiến thức cơ bản về lý thuyết CCU. LLO3: Xây dựng và phân tích mô hình CCU và CCU nông sản	+ Giảng, đọc tài liệu căn bản liên quan. + Thuyết trình, sử dụng LCD, bài đọc. + Sinh viên học, tìm tư liệu, tham gia ý kiến.	Câu hỏi tại lớp.	CLO2 CLO3
3	<b>Chương 3:</b>	LLO4: Xác định vai	+ Giảng, đọc tài	Câu hỏi	CLO3,

	Xác định tác nhân trong chuỗi liên kết Phân tích mối liên kết	trò, chức năng của chuỗi cung ứng. LLO5: Xác định và phân tích tác nhân, mối liên kết và vai trò của từng tác nhân trong chuỗi cung ứng.	liệu liên quan. + Thuyết trình, sử dụng LCD, bài đọc. + Sinh viên học, tìm tư liệu, tham gia ý kiến.		CLO4, CLO5, CLO6
4	<b>Chương 4:</b> Trình bày và phân tích hiệu quả hoạt động của chuỗi cung ứng nông sản	LLO6: Tính kết quả, hiệu quả của hoạt động chuỗi cung ứng. LLO7: Phân tích kết quả và hiệu quả hoạt động chuỗi cung ứng nông sản.	+ Giảng, đọc tài liệu liên quan. + Thuyết trình, sử dụng LCD, bài đọc. + Sinh viên học, tham gia ý kiến, trả lời câu hỏi.	Câu hỏi. Bài tập tính toán Phân tích tình huống	CLO5, CLO6, CLO7, CLO8
5 và 6	<b>Chương 5:</b> Quản trị chuỗi Vai trò, chức năng, nguyên tắc Nội dung quản trị chuỗi cung ứng	LLO8: Lý thuyết quản trị, thực hiện vai trò, chức năng và nguyên tắc trong quản trị chuỗi cung ứng và cung ứng nông sản.	+ Giảng, đọc tài liệu căn bản liên quan. Sử dụng tình huống thực tế minh họa. + Thuyết trình, sử dụng LCD, bài đọc. + Sinh viên đọc tài liệu, tham gia ý kiến, trả lời câu hỏi.	Câu hỏi và thảo luận.	CLO4, CLO5, CLO6, CLO7, CLO8
7 và 8	<b>Chương 6:</b> Chuỗi cung ứng ngược	LLO4: Xác định vai trò, chức năng của chuỗi cung ứng ngược LLO8: Lý thuyết quản trị, thực hiện vai trò, chức năng và nguyên tắc trong quản trị chuỗi cung ứng, và cung ứng nông sản.	+ Giảng, đọc tài liệu căn bản liên quan. Sử dụng tình huống thực tế minh họa. + Thuyết trình, sử dụng LCD, bài đọc. + Sinh viên đọc tham gia ý kiến, phân tích mô hình.	Bài tập Câu hỏi và thảo luận.	CLO4, CLO8
8 và 10	<b>Seminar</b> Thực hiện bài tập nhóm phân tích mô hình chuỗi cung ứng	LLO8: Vận dụng lý thuyết quản trị chuỗi cung ứng phân tích hoạt động thực tế, phân tích hiệu quả quản trị chuỗi cung	+ Sử dụng tình huống thực tế minh họa. + Thuyết trình, sử dụng LCD, bài	Bài tập thuyết trình. Câu hỏi và thảo luận.	CLO6, CLO7, CLO8, CLO9, CLO10

	nông sản	ứng nông sản. LLO9: đọc tài liệu lý thuyết liên quan, thu thập dữ liệu, trình bày và phân tích mô hình chuỗi cung ứng nông sản LLO10: tham gia thực hiện theo nhóm và trình bày, thuyết trình kết quả phân tích.	đọc. + Sinh viên tham gia thực hiện nghiên cứu mô hình và trình bày theo nhóm.		
--	----------	--	---	--	--

### 10. Hình thức tổ chức dạy học

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học môn học (tiết)				Tổng
	Lý thuyết	Seminar	Thảo luận	Tự học	
Chương 1	3	0	0	6	9
Chương 2	3	0	0	6	9
Chương 3	3	0	0	6	9
Chương 4	3	0	0	6	9
Chương 5	4	0	2	8	14
Chương 6	4	0	2	8	14
Seminar	2	4	0	10	16
<b>TỔNG</b>	<b>22</b>	<b>4</b>	<b>4</b>	<b>50</b>	<b>80</b>

### 11. Yêu cầu của giảng viên đối với môn học

Phòng học, máy chiếu LCD, hệ thống âm thanh, wifi.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 5 tháng 6 năm 2023

**TRƯỞNG KHOA**

**TRƯỞNG BỘ MÔN**

**GIẢNG VIÊN BIÊN SOẠN**

**TS. Lê Quang Thông**